

Mã đề thi: 2

Thời gian làm bài: 45 phút

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

I. Trắc nghiệm (5 điểm) Chọn đáp án đúng nhất

Câu 1: Một cành hoa bị héo, sau khi ngâm trong nước, hoa bỗng tươi trở lại. Hiện tượng trên phản ánh vai trò của bộ phận nào đối với đời sống thực vật?

- A. Mạch rây B. Mạch gỗ C. Ruột D. Nội bì

Câu 2: Những loại cây trồng lấy hạt, quả cần nhiều:

- A. muối đạm và muối kali B. muối đạm, muối lân, muối kali
C. muối đạm và muối lân D. muối lân và muối kali

Câu 3: Thân đứng bao gồm các cây như:

- A. chè, mít, rau má B. chè, mồng tơi C. chè, cà phê, mít D. chè, mít, mướp

Câu 4: Cây nào dưới đây không có rễ củ?

- A. Khoai lang B. Củ đậu C. Khoai tây D. Cà rốt

Câu 5: Củ nghệ thuộc loại biến dạng nào sau đây:

- A. thân củ B. rễ thờ C. thân rễ D. rễ củ

Câu 6: Màng sinh chất có chức năng:

- A. điều khiển hoạt động sống của tế bào B. chứa dịch tế bào
C. làm cho tế bào có hình dạng nhất định D. bao bọc ngoài chất tế bào

Câu 7: Chọn cặp từ thích hợp để điền vào chỗ trống trong câu sau : Ở cây thân gỗ trưởng thành, tầng sinh trụ nằm giữa mạch gỗ và mạch rây, hằng năm sinh ra phía ngoài một lớp ... (1)...., phía trong một lớp ... (2)....

- A. (1) : mạch rây ; (2) : mạch gỗ B. (1) : thịt vỏ ; (2) : mạch rây
C. (1) : mạch gỗ ; (2) : mạch rây D. (1) : mạch rây ; (2) : thịt vỏ

Câu 8: Đối với cây lấy rễ củ, người ta nên thu hoạch khi nào?

- A. Sau khi cây ra hoa, trước khi cây tạo quả
B. Sau khi cây ra hoa, tạo quả
C. Khi quả đã già
D. Trước khi cây ra hoa, tạo quả

Câu 9: Cây nào dưới đây có rễ cọc?

- A. Rau dền B. Lúa nước C. Hành hoa D. Chuối

Câu 10: Một tế bào tiến hành phân chia liên tiếp 4 lần. Hỏi sau quá trình này, số tế bào con được tạo thành là bao nhiêu?

- A. 4 tế bào B. 16 tế bào C. 32 tế bào D. 8 tế bào

Câu 11: Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ trống trong câu sau: Trong cấu tạo của kính hiển vi, là bộ phận để mắt nhìn vào khi quan sát vật mẫu.

- A. vật kính B. chân kính C. bàn kính D. thị kính

Câu 12: Sự lớn lên và phân chia của tế bào có ý nghĩa gì đối với thực vật?

- A. Giúp cây ra hoa, tạo quả
B. Giúp cây sinh trưởng và phát triển
C. Giúp tăng số lượng và kích thước của các mô
D. Giúp tăng số lượng tế bào

Câu 13: Thân cây gỗ dài ra là do sự phân chia tế bào của loại mô nào?

- A. Mô rễ
B. Mô phân sinh ngọn
C. Mô dẫn
D. Mô che chở

Câu 14: Cấu tạo trong trụ giữa của thân non gồm:

- A. mạch rây, mạch gỗ và ruột
B. vỏ và mạch gỗ
C. thịt vỏ và mạch rây
D. thịt vỏ và ruột

Câu 15: Trong cấu tạo của rễ, miền trưởng thành có chức năng gì?

- A. Làm cho rễ dài ra
B. Hấp thụ nước và muối khoáng
C. Che chở cho đầu rễ
D. Dẫn truyền

Câu 16: Cơ quan sinh sản của thực vật **không** gồm thành phần nào dưới đây:

- A. rễ
B. quả
C. hạt
D. hoa

Câu 17: Cây nào dưới đây thường được trồng bằng cách chiết cành?

- A. Cây nhãn
B. Cây chuối
C. Cây tre
D. Cây hành

Câu 18: Rễ hút nước và muối khoáng hòa tan nhờ:

- A. biểu bì
B. màng tế bào
C. lông hút
D. bó mạch

Câu 19: Ở thân cây gỗ trưởng thành, tầng sinh trụ nằm ở đâu?

- A. Nằm phía ngoài mạch rây
B. Nằm xen giữa mạch rây và mạch gỗ
C. Nằm bên trong mạch gỗ
D. Nằm chìm trong lớp thịt vỏ

Câu 20: Cho các đặc điểm sau :

1. Lớn lên
2. Sinh sản
3. Di chuyển
4. Tự tổng hợp chất hữu cơ
5. Phản ứng nhanh với các kích thích bên ngoài

Có bao nhiêu đặc điểm có ở mọi loài thực vật?

- A. 1
B. 2
C. 4
D. 3

II. Tự luận (5 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Hãy liệt kê các bộ phận trong cơ quan sinh dưỡng và cơ quan sinh sản của thực vật có hoa?

Câu 2 (2 điểm): a. Trình bày các miền của rễ và chức năng của từng miền?

b. Em hãy xác định tên rễ biến dạng của mỗi cây sau: *cây cà rốt*, *cây tơ hồng*, *cây trầu không*, *cây bụt mọc*.

Câu 3 (2 điểm): Trình bày cấu tạo trong của thân non? Giải thích tại sao những cây lấy gỗ người ta thường tỉa cành và những cây ăn quả thường bấm ngọn?

----- HẾT -----